

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-PT

Ngày: 17 – 5 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Thu

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Liên

Bà Võ Bích Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Cần – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Huỳnh Thị Kiều O do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HSST ngày 24/02/2021 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thị Kiều O, sinh năm 1974; Nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện Đ, thành phố C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa/học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: đạo Phật; con ông Huỳnh Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị L; có chồng (đã ly hôn) và 05 người con (lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/7/2020 cho đến nay; *Có mặt.*

Trong vụ án còn có các bị cáo Võ Thị Hải U, Thái Văn M, Lê Văn Đ, Lê Hồng P và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 01/2020, Võ Thị Hải U và Trần Hữu C1 (chung sống như vợ chồng) xảy ra mâu thuẫn tình cảm (do U nghi ngờ C1 có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác) nên trong một lần đi sinh nhật con gái của Huỳnh Thị Kiều O, U có kể lại việc mâu thuẫn vợ chồng cho O nghe và nhờ O tìm

người đánh C1 gãy tay để nghỉ làm về nhà sống với vợ con. O đồng ý và ra giá là 40.000.000 đồng, U nói là giá cao không đủ tiền nên O thương lượng còn 20.000.000 đồng và U đã ứng trước cho O 3.000.000 đồng. Đến ngày 15/01/2020, Thái Văn M, Lê Tuấn L, Nguyễn Thanh H, Huỳnh Thị Kiều O cùng nhậu ở nhà M tại khu vực L, phường K, quận N, thành phố Cần Thơ. Trong lúc nhậu, M hỏi mượn tiền O thì O nói “có nhỏ em kêu đi đánh chồng nó gãy tay nó sẽ cho 5.000.000 đồng”, M đồng ý và rủ thêm Lê Văn Đ, Lê Hồng P chiều lên N làm công chuyện kiếm tiền xài thì Đ, P đồng ý. Sau khi nhậu xong, O rủ M đến quán cà phê Chợt Nhớ (thuộc khu vực L 2, phường N) uống cà phê và chỉ mặt C1 cho M biết. H chở O đến quán cà phê CN trước; đến khoảng 17 giờ, M điều khiển xe mô tô Nouvo biển số 65H8-286.65 chở L, còn Đ thì điều khiển xe mô tô Yamaha MXKING biển số 65F1-561.69 chở P cùng đến quán; O kêu ngồi bàn riêng do C1 biết mặt O. Lúc này, O thấy anh Trần Hữu C1 cũng đang uống cà phê trong quán nên O dùng điện thoại mô tả hình dạng, vị trí anh C1 ngồi và gửi cho M; rồi sau đó O, H lên xe về trước. Sau khi O rời đi, M rủ P “đi làm công chuyện xú” và điều khiển xe biển số 65H8-286.65 chở P đến đoạn đường vắng gần Cầu Trà Uối, mượn/đổi áo khoác với P và lấy 01 dao thái bầu dài khoảng 30cm đang để trong cốp xe, dắt vào sau lưng quần rồi cùng P điều khiển xe quay lại quán. Khi đến quán, M kêu P “một lát mày chạy xe chở tao nghe” thì P nói không chạy xe của M được nhưng chạy được xe của Đ, nên M nói với Đ là mượn xe biển số 65F1-561.69 vì P không chạy quen xe của M cũng như để thuận lợi trong việc tẩu thoát và kêu Đ lấy xe của M chở L về thì Đ đồng ý. Trước khi về, Đ còn hỏi lại M “để Đ ở lại với M và P, thằng kia cao to lắm” thì M nói “thôi để một mình tao làm, tụi mày về trước đi”, rồi Đ chở L về trước. M liền nói với P lấy xe biển số 65F1-561.69 chạy xe ra phía trước nổ máy đợi sẵn để M vào chém anh C1 rồi lên xe chạy liền. Sau đó P điều khiển xe ra ngoài trước cửa quán đợi sẵn. M làm bộ đi vào nhà vệ sinh tại quán, rồi đi trở ra từ phía sau lưng của C1 và lấy cây dao ra chém nhiều nhát vào vai của C1, C1 quay lại chống đỡ thì M tiếp tục chém vào bả vai và cánh tay trái. Sau khi chém Cường xong, M chạy ra chỗ P đang đợi lên xe rồi kêu P chạy đi, khi đến cầu 30/4 thuộc phường Thạnh Hòa, quận N, M quăng cây dao xuống sông và điện thoại thông báo cho O biết là đã chém C1 thì O kêu M xuống quán cà phê Giọt Đắng để gặp nhau. Sau đó, P chở M đến quán cà phê Giọt Đắng gặp O, H, nhưng do lúc này thấy tay vẫn còn dính máu nên M quay về nhà để tắm rửa thay quần áo. Sau khi M trở lại quán không thấy O, H nên M điện thoại cho O thì O nói đang đi Tân Lộc để lấy tiền. Lúc này O điện thoại cho Hải U nói đã làm xong việc và H chở O đến Bệnh viện đa khoa quận N, để O lấy thêm 10.000.000 đồng. Thời điểm này, Đ cũng đi đến quán cà phê Giọt Đắng nên Đ, P, M cùng ngồi uống cà phê để đợi O.

Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, H chở O đến, O kẹp tiền vào lòng bàn tay phải đưa cho M, M lấy tiền và bỏ vào túi quần; sau đó M tiếp tục rủ cả nhóm đến quán Rừng Xanh để nhậu. Trong lúc nhậu, M đưa cho P, Đ mỗi người 1.000.000 đồng, một lúc sau thì L đến tiếp tục tham gia nhậu M đưa cho L 1.000.000 đồng nhưng L không lấy, đến cuối buổi nhậu M mới hỏi L còn tiền không thì L nói không nên M kêu L cầm 200.000 đồng xài đỡ thì L đồng ý. Sau

khi sự việc xảy ra được vài ngày, O tiếp tục điện thoại cho Hải U, đề liên hệ lấy thêm 10.000.000 đồng với lý do để chuộc xe cho Đ.

Đối với Lê Tuấn L, Nguyễn Thanh H, ngày 15/01/2020 có gặp gỡ nhóm các bị cáo trong vụ án này, nhưng qua điều tra xác định L, H không biết và không tham gia vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 36/TgT ngày 28/02/2020, của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Cần Thơ, kết luận đối với Trần Hữu C1:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phần mềm vùng vai gáy đã điều trị nội khoa ổn định, hiện tại vết thương đã lành sẹo, không ảnh hưởng chức năng.

- Vết thương mặt sau khuỷu tay trái gây gãy xương móm khuỷu, đứt bán phần cơ ngửa. Đã điều trị phẫu thuật kết hợp xương, khâu nối gân cơ. Hiện tại vết thương đã lành sẹo, còn dụng cụ kết hợp xương, vận động khớp khuỷu tay trái còn hạn chế.

- Vết thương 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái gây đứt toàn độ nhóm cơ duỗi chung các ngón tay, cơ duỗi cổ tay quay, cơ duỗi cổ tay trụ, gãy xương trụ, gãy không hoàn toàn xương quay. Đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương, nối gân, máng bột. Hiện tại vết thương đã lành sẹo, còn dụng cụ kết hợp xương, vận động cẳng tay trái đối chiếu các ngón còn hạn chế.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 37%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HSST ngày 24/02/2021 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị Kiều O 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2020.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về hình phạt đối với 03 bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, tiền thu lợi bất chính, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/3/2021, bị cáo Huỳnh Thị Kiều O có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội tương ứng, cho rằng bị cáo có thỏa thuận với bị cáo Võ Thị Hải U tìm người gây thương tích cho bị hại Trần Hữu C1 với số tiền là 20.000.000 đồng, bị cáo đã trả công cho bị cáo Thái Văn M 5.000.000 đồng, còn 15.000.000 đồng bị cáo sử dụng để trả cho các khoản nợ của bản thân. Tuy nhiên, bị cáo biết đã hành động sai lầm, rất ăn năn hối cải nên giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sớm được đoàn tụ gia đình, chăm lo cho mẹ già và con nhỏ.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội. Bị cáo mới thỏa thuận bồi thường, chứ chưa thực hiện trách nhiệm bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho phía bị hại. Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện để xử phạt 06 năm là phù hợp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Huỳnh Thị Kiều O kháng cáo trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định:

Do nghi ngờ anh Trần Hữu C1 (người chung sống như vợ chồng với bị cáo Võ Thị Hải U) có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên bị cáo U có nhờ bị cáo Huỳnh Thị Kiều O tìm người đánh anh C1 gây tay để anh C1 nghỉ làm ở nhà với vợ con, O đồng ý tìm người thực hiện, O và Hải U thỏa thuận giá để thuê người đánh anh C1 là 20.000.000 đồng. Đến trưa ngày 15/01/2020, trong lúc nhậu tại nhà Thái Văn M, bị cáo O có nói lại chuyện bị cáo U nhờ và trả tiền công là 5.000.000 đồng, thì được M đồng ý. Sau đó, M rủ thêm Lê Văn Đ và Lê Hồng P cùng đi gây thương tích cho anh Trần Hữu C1 vào chiều cùng ngày tại quán cà phê Phố Nhớ thuộc khu vực Long Thạnh 2, phường N, quận N, thành phố Cần Thơ. Trong đó, bị cáo M là người trực tiếp cầm dao chém nhiều nhất vào vùng vai và cánh tay trái của C1, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 37%. Dao thái lan lưỡi bầu được xác định là hung khí nguy hiểm theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Thị Kiều O và đồng phạm về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% và thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp Huân/Huy chương kháng chiến của cha mẹ về người có công với cách mạng được Hội đồng xét xử phúc thẩm cân nhắc cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi lượng hình cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng các tình tiết khác về thống nhất bồi thường thiệt hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có con còn nhỏ (nhỏ nhất sinh năm 2017) theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên không được xem là tình tiết mới để cấp phúc thẩm xem xét.

Xét thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì muốn hưởng lợi bất chính từ khoản tiền chênh lệch giữa tiền của người chủ mưu và người thực hành nên vẫn cố ý xúi giục, chỉ điểm để bị cáo Thái Văn M trực tiếp chém anh Trần Hữu C1 gây thương tích. Hành vi của bị cáo và đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe/tính mạng của người khác được Pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Nên cần áp dụng một thời hạn tù nhất định và cách ly ra khỏi đời sống xã hội để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Trong khi, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò tích cực của bị cáo, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt 06 năm tù là tương xứng. Do đó, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

Từ những phân tích trên, ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp.

[4] Đối với số tiền chênh lệch 15.000.000 đồng (giữa tiền của người chủ mưu và người thực hành), bị cáo đã sử dụng vào mục đích cá nhân. Dù không liên quan đến kháng cáo, nhưng đây là khoản tiền thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết xem xét phần này và buộc bị cáo phải nộp để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Huỳnh Thị Kiều O**.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Về tội phạm và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị Kiều O phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17 và 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị Kiều O 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 16/7/2020).

3. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Buộc bị cáo Huỳnh Thị Kiều O phải nộp tiền thu lợi bất chính 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thị Kiều O phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND Tp. Cần Thơ;
- Trại Tạm giam Công an Tp. Cần Thơ;
- Cơ quan tiến hành tố tụng quận N;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Trang Thư

CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**Trương Thị Liên****Võ Bích Hải****Nguyễn Thị Trang Thư**